TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 218/2018/HS-ST
Ngày 31/8/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐĂK LĂK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thành

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Tập.

2. Ông Hoàng Viết Oanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh ĐắkLắk

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 31/8/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 217/2018/TLST-HS ngày 08/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 214/2018/QĐXXST-HS ngày 16/8/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y B KBuôr**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm: 1981; Tại tỉnh: Đắk Lắk;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 1 khối x, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê Đê; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Thợ rửa xe; Trình độ học vấn: 10/12.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Y N Kbuôr, sinh năm: 1940, nghề nghiệp: Hưu trí; Con bà: H' H Niê, sinh năm: 1949, nghề nghiệp: Hưu trí; Hiện trú tại: Tổ 1 khối 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Bị cáo có vợ là: Ngô Diễm T, sinh năm: 1981; Nghề nghiệp: Kinh doanh dịch vụ rửa xe; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm: 1999, nhỏ nhất sinh năm: 2005. Hiện đều trú tại: Tổ 1, khối 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2018. Hiện bị cáo đang tạm giam – có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông Huỳnh Hữu P; Địa chỉ: Tổ dân phố x, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

2. Bà Trương Thị Hồng H; Địa chỉ: Tổ dân phố x, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Y B Kbuôr là đối tượng nghiện ma túy loại Hêrôin. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/6/2018, Y B đi bộ đến một căn nhà (chưa rõ địa chỉ) trong hẻm của đường Y, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Y B đứng trước cổng nhà và nói: "Cho cái ba" rồi đưa số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) qua khe cổng vào bên trong nhà thì phía bên trong có người nhận tiền và đưa qua khe cổng ra bên ngoài một gói nylon bên trong chứa chất rắn màu trắng. Sau khi có được ma túy, Y B cất giấu gói ma túy trên vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi bộ đến khu vực đối diện địa chỉ 15A Ng, phường T để tìm chỗ sử dụng thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với lực lượng Công an phường T phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần phía trước bên trái Y B đang mặc 01 gói nylon chứa chất rắn màu trắng, Y B khai nhận là ma túy loại Hêrôin mua để sử dụng và đã được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 532/GĐMT-PC54 ngày 15/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,1599 gam, loại Hêrôin. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1389 gam, được niêm phong.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Y B Kbuôr và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Y B Kbuôr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và áp dụng điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 để xử phạt bị cáo Y B Kbuôr từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

**Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,1389 gam Hêrôin còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 532/GĐMT-PC54 ngày 15/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án;

Tại phiên tòa, bị cáo Y B Kbuôr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với người biết sự việc và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận: Vào ngày 10/6/2018, bị cáo Y B Kbuôr đi đến căn nhà (chưa rõ địa chỉ) trong hẻm của đường Y, phường T, thành phố B để mua ma túy với giá 300.000 đồng về sử dụng. Sau khi có được ma túy, Y B cất giấu ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi bộ đến khu vực đối diện địa chỉ 15A Ng, phường T để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với lực lượng công an phường T phát hiện, bắt quả tang. Tại kết luận giám định số: 532/GĐMT-PC54 ngày 15/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,1599 gam, loại Hêrôin. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1389 gam đã được niêm phong.

Hành vi của bị cáo Y B Kbuôr đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk truy tố bị cáo Y B Kbuôr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật.

**Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:*

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,……;

b,……;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...."

[2]. Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đủ điều kiện để nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Người nghiện chất ma túy là tự tàn phá sức khỏe, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS đang là vấn nạn của nhân loại. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, biết ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có bố và mẹ đẻ trong năm 2018, được Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Việt Nam tặng bố huy hiệu 55 tuổi đảng, tặng mẹ huy hiệu 45 năm tuổi đảng. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế... Vì vậy khi lượng hình, cần được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt theo đúng quy định của pháp luật nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Đối với căn nhà (chưa rõ địa chỉ) tại khu vực đường Y, phường T, thành phố B nơi bị cáo Y B Kbuôr mua ma túy, cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được hành vi bán ma túy nêu trên nên cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau;

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Y B Kbuôr, cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,1389 gam Hêrôin còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 532/GĐMT-PC54 ngày 15/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án;

(Đặc điểm, kích thước theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đăk Lăk).

[4] Xét trong quá trình điều tra, truy tố. Điều tra viên đã thi hành các quyết định tố tụng, tiến hành truy tìm, thu thập vật chứng, khám nghiệm hiện trường cũng như lấy lời khai của bị cáo và các đương sự khác liên quan trong vụ án là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Kiểm sát viên đã thực hiện việc kiểm sát hoạt động tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nên các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[5] Về án phí: Bị cáo Y B Kbuôr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Y B Kbuôr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Y B Kbuôr 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/6/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015

Tịch thu, tiêu hủy 0,1389 gam Hêrôin còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 532/GĐMT-PC54 ngày 15/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án;

(Đặc điểm, kích thước theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đăk Lăk).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y B Kbuôr phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- Vụ GĐKT 1-TANDTC;
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND TP.BMT;
- Công an TP.BMT;
- CCTHADS TP.B;
- THA phạt tù (để thi hành) ;
- Sở tư pháp tỉnh ĐăkLăk;
- Nhà tạm giữ Công an TP.BMT;
- Bị cáo;
- Các đương sự
- Lưu: HS, VP .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Huỳnh Thành